

Số: 69/2024/QĐST-DS

Cầu Kè, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955; Địa chỉ: Ấp C, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị P, sinh năm 1978 và ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1974; Cùng địa chỉ: Ấp C, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị P và ông Huỳnh Văn T đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N 12.000.000 đồng, tại đây hội mở ngày 15/02/2021 hội tháng loại 3.000.000 đồng/phần, hội gồm 24 phần, hai vợ chồng bà Lê Thị P và ông Huỳnh Văn T tham gia 01 phần, hội do bà Nguyễn Thị N làm đầu thảo. Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Lê Thị P và ông Huỳnh Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị N không phải chịu án phí do bà Nguyễn Thị N thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tính